

**Chủ đề lớn: Bản thân**

**Chủ đề nhánh 2: Tết trung thu**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**Tuần 4: Từ ngày 29/9 đến ngày 03/10/2025**

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG ( ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30-8h45	<b>THỂ DỤC SÁNG</b>	Hô hấp: Hít vào, thở ra; Tay 1: Đưa ra phía trước sang ngang; Chân 2: Bật đưa chân sang ngang.; Bụng 2: Đứng quay người sang bên				
8h45-9h25	<b>HOẠT ĐỘNG HỌC</b>	CHỮ CÁI: Làm quen chữ cái a, ă, â.	KPKH: Trò chuyện về tết trung thu	GDKNXH: Cảm xúc của bé	TH: Vẽ đèn ông sao (M)	VĂN HỌC: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Trăng sáng”
9h25-9h55	<b>HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI</b>	ĐT: Trò chuyện về bánh nướng, bánh dẻo Trò chơi: Cặp kè Chơi tự do	ĐT: Quan sát chiếc đèn ông sao TC: Tìm bạn thân Chơi theo ý thích	ĐT: Vẽ bánh trung thu TC: Kéo cưa lừa xẻ Chơi tự do	ĐT: Hát: Rước đèn dưới ánh trăng TC: Ai đoán giỏi Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát bánh nướng TC: EL 29 “Đi theo nhịp điệu” Chơi theo ý thích
9h55-10h45	<b>HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI</b>	Góc PV: Chơi đóng vai gia đình, phòng khám bệnh, bán hàng. Góc XD: Xây ngôi nhà của bé. Góc TH: Vẽ, nặn, xé dán bánh trung thu, những thứ bé thích. Góc TV: Làm sách, tranh truyện về một số đặc điểm, hình dáng bên ngoài của bản thân. Góc ÂN: Hát, vận động các bài hát theo chủ đề. Góc TN: Chăm sóc cây cảnh, lau lá, tưới cây. Góc HT: Ôn các chữ cái và các chữ số.				
14h30-16h30	<b>HOẠT ĐỘNG CHIỀU</b>	1. Rèn kỹ năng rửa tay 2. TC dân gian: Dung dăng dung dẻ. 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. TC: Đôi tay. 2. TC: EL “Chữ cái biến mất” 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. TC: EL 32 “Đóng băng”. 2. Kể chuyện tương tác với trẻ: Bài học đầu năm 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. TC dân gian: Dung dăng dung dẻ. 2. LQKTM: Đọc thơ “Trăng sáng” 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. TC: Mèo đuổi chuột. 2. TC: EL 11 “Chữ cái của tuần” 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

**Phê duyệt của tổ chuyên môn**

**Người lập kế hoạch**

**Lê Thị Hồng Ngọc**

**Phạm Thị The**

**TUẦN 4:**

**CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN  
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: TẾT TRUNG THU**

**Thời gian thực hiện: Từ ngày 29/9 đến ngày 03/10/2025**

**A. THỂ DỤC SÁNG**

**Đề tài: Hô hấp: Hít vào, thở ra**

**Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sang ngang**

**Chân 2: Bật đưa chân sang ngang**

**Bụng 2: Đứng quay người sang bên**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ tập các động tác chính xác, tập dứt khoát các động tác, nhịp nhàng, linh hoạt khéo léo.

**2. Kỹ năng**

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động một cách nhịp nhàng khéo léo, dẻo dai cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Khởi động</b></p> <p>- Cô cho trẻ ra sân trường</p> <p>- Cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng dọc sau đó chuyển thành đội hình 3 hàng ngang.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Trọng động</b></p> <p><i>* Bài tập phát triển chung.</i></p> <p>- Hô hấp: Hít vào thở ra.</p> <p>- Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sang ngang. Đứng thẳng, hai chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai. + Hai tay đưa ra phía trước . + Hai tay đưa sang ngang. + Hạ 2 tay xuống.</p> <p>- Chân 2: Bật đưa chân sang ngang Đứng thẳng, hai tay thả xuôi. + Bật lên, đưa hai chân dang ngang, kết hợp đưa 2 tay sang ngang.</p>	<p>- Trẻ ra sân</p> <p>- Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Trẻ xếp theo yêu cầu.</p> <p>- Trẻ tập cùng cô</p> <p>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.</p> <p>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bật lên, thu hai chân về, 2 tay xuôi theo người.</li> <li>- Bụng 2: Đứng quay người sang bên.</li> <li>Đứng thẳng, hai tay chống hông.</li> <li>+ Quay người sang phải.</li> <li>+ Đứng thẳng.</li> <li>+ Quay người sang trái.</li> <li>+ Đứng thẳng.</li> <li>- Cô cho trẻ thực hiện cùng cô các động tác theo nhịp hô.</li> <li>(Cô chú ý, động viên, sửa sai cho trẻ)</li> <li><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</b></li> <li>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.</li> <li>- Trẻ tập cùng cô.</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe.</li> <li>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng cùng cô.</li> </ul>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## **B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**Đề tài: Góc PV: Chơi đóng vai gia đình, phòng khám bệnh, bán hàng.**

**Góc XD: Xây ngôi nhà của bé.**

**Góc TH: Vẽ, nặn, xé dán bánh trung thu, những thứ bé thích.**

**Góc TV: Làm sách, tranh truyện về một số đặc điểm, hình dáng bên ngoài của bản thân.**

**Góc AN: Hát, vận động các bài hát theo chủ đề.**

**Góc TN: Chăm sóc cây cảnh, lau lá, tưới cây.**

**Góc HT: Ôn các chữ cái và các chữ số.**

### **I. Mục đích - yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- Trẻ biết chơi theo hướng dẫn của cô, chơi đóng vai cô giáo, gia đình, bán hàng, biết dùng các vật liệu xây dựng ngôi nhà của bé, biết các kỹ năng vẽ, tô màu, nặn..., biết nghe nhạc và hát một số bài hát về bản thân, ngày tết trung thu, biết xem tranh, ảnh, sách truyện về bản thân, ngày tết trung thu, biết chăm sóc cây, lau lá, biết chơi với các con số, chữ cái.

#### **2. Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ kỹ năng chơi: kỹ năng sắm vai, thao tác vai ...phát triển tư duy ,trí tưởng tượng cho trẻ.

#### **3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết đoàn kết và giữ gìn đồ chơi.

### **II. Chuẩn bị**

- Góc PV: Sách, vở bàn ghế, đồ dùng bán hàng, đồ gia đình

- Góc XD: Gạch, các hình khối, cây xanh và đồ chơi tự tạo.

- Góc TH: Bút màu và giấy vẽ.

- Góc AN: Đàn, xắc xô, phách tre, mũ và quạt.

- Góc ST: Tranh, ảnh về bản thân, tết trung thu.

- Góc TN: Nước và khăn lau.

- Góc HT: Thẻ số, chữ cái in rỗng...

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô giáo xin chào các con</li><li>- Các con ơi! Cô nghe được tin lớp chúng mình học rất ngoan và giỏi nên hôm nay cô đến học và chơi với các con đây.</li><li>- À cô giáo phát hiện ra lớp chúng mình có rất nhiều đồ chơi và nhiều góc chơi đẹp đây. Các con ơi các con có thể nói nhỏ với cô là chúng mình đang thực hiện chủ đề nhánh gì mà có nhiều đồ chơi như vậy không?</li><li>- Thế các con có muốn chơi với những đồ chơi đó không?</li><li>- Vậy hôm nay các con muốn chơi những góc chơi nào?</li><li>- Cả lớp mình có đồng ý sẽ cùng cô giáo chơi những góc chơi đó không?</li></ul> <p>+ Các con ơi thế góc TH các con sẽ làm gì nhỉ ?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- À đúng rồi ở góc tạo hình các con sẽ vẽ, tô màu, nặn bánh trung thu, vậy để vẽ được những bức tranh đẹp thì các con phải ngồi như thế nào? Khi tô màu chúng mình phải tô như thế nào?</li><li>- Vậy hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc tạo hình đây?</li><li>- Thế các con đã biết nhiệm vụ của mình chưa?</li></ul> <p>+ Còn góc thư viện thì sao? Góc thư viện các con sẽ làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Các con ơi cô đã chuẩn bị rất nhiều tranh, truyện nhiệm vụ của chúng mình sẽ xem những bức tranh và những quyển truyện về bản thân, ngày tết trung thu nhé.</li><li>- À các con ạ cô thấy góc thư viện cũng rất là thú vị đây. Thế hôm nay bạn nào sẽ chơi ở góc thư viện đây?</li><li>- Các con ở góc thư viện ơi các con đã rõ nhiệm vụ chúng mình là làm những gì chưa?</li></ul> <p>+ Cô giáo nhìn thấy ở góc phân vai có rất nhiều đồ dùng đồ chơi? Vậy các con sẽ chơi gì ở góc phân vai nhỉ?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- À ở góc phân vai còn có rất nhiều nhóm nhỏ như : Gia đình, bán hàng. Vậy ai sẽ là cô bán hàng duyên dáng đây?</li><li>- Vậy là cô bán hàng muốn bán được nhiều hàng thì phải như thế nào?</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ chào cô.</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li><li>- Cả lớp trả lời.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- Cả lớp trả lời.</li><li>- 2, 3 trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- 4 trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ nói trả lời.</li><li>- 2,3 trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- 2 trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li><li>- Trẻ trả lời.</li></ul>



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con đã sẵn sàng về góc chơi mà mình đã chọn chưa.</li> <li>- Bây giờ chúng mình hãy lấy biểu tượng và cắm vào góc chơi của mình nào!</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát lớp, đến các góc chơi hướng dẫn động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình.</li> <li>- Cô động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét từng góc chơi và nói các con ơi các bạn ở góc xây dựng hôm nay xây được công trình rất đẹp các bạn mời chúng ta đến tham quan đây, các con nhẹ nhàng cất đồ chơi rồi đi tham quan nào?</li> <li>* Cô giáo lắc xúc xô.</li> <li>- Cô cho trẻ tập cung ở góc xây dựng.</li> <li>- Bác kỹ sư trưởng giới thiệu công trình của mình? Các bạn cho ý kiến đóng góp?</li> <li>- Cô nhận xét chung</li> <li>- Cô nhận xét trẻ chơi tốt và trẻ chưa tốt</li> <li>- Nhận xét trẻ tạo ra sản phẩm đẹp và chưa đẹp</li> <li>- Nhắc trẻ lần sau chơi tốt hơn</li> <li>* Kết thúc: Cho trẻ đọc thơ “Cất đồ chơi”.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi của mình.</li> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ đổi vai.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chú ý.</li> <li>- 2-3 ý kiến.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ đọc và cất đồ chơi.</li> </ul>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## C. HOẠT ĐỘNG HỌC

**Thứ 2 ngày 29 tháng 9 năm 2025**

### \* LQ CHỮ CÁI

**Đề tài: Làm quen chữ cái a, ă, â**

#### I. Mục đích yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Phát âm chính xác các chữ cái a, ă, â. Trẻ tìm và phân biệt được chữ cái a, ă, â trong từ, trong nhóm. Trẻ nhận biết được cấu tạo của chữ cái a, ă, â.
- Trẻ 4 tuổi: Phát âm chính đúng chữ cái a, ă, â. Trẻ nhận biết được các chữ cái a, ă, â thông qua các trò chơi theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ 3, 2 tuổi: Phát âm được chữ cái a, ă, â theo cô theo khả năng.

##### 2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng nhận biết so sánh, phân biệt, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng nhận biết, ghi nhớ có chủ định và phát âm cho trẻ
- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn khả năng phát âm rõ ràng cho trẻ.

##### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chú ý vào bài, hứng thú tham gia vào hoạt động

## II. Chuẩn bị

- Tranh Bạn trai, đôi mắt, bàn chân.
- 3 ngôi nhà bằng bìa
- Thẻ chữ a, ă, â (cho cô và trẻ)

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề để hướng trẻ vào bài.</li></ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><i>* Làm quen chữ a.</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô dùng thủ thuật để đưa tranh ra cho trẻ quan sát</li><li>- Cô có bức tranh gì đây?</li><li>- Cho trẻ đọc từ “Bạn trai” dưới tranh</li><li>- Cô dùng thẻ chữ cái rời ghép từ giống với từ bên dưới tranh</li><li>- Cô cho trẻ đọc từ vừa ghép xong</li><li>- Cô hỏi trẻ trong từ “Bạn trai” được ghép bởi bao nhiêu chữ cái? Và có mấy tiếng? Có những thanh gì?</li><li>- Cô giới thiệu chữ cái mới a: Đây là chữ a in thường và bên này là chữ a viết thường tuy có hai cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là a.</li><li>- Cô cho trẻ trẻ tri giác chữ cái a</li><li>- Bạn nào giỏi cho cô biết chữ cái a có cấu tạo như thế nào?</li></ul> <p>+ Cô chốt lại: Chữ a có một nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng bên phải.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô phát âm mẫu 3 lần.</li><li>- Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm (cô chú ý sửa sai cho trẻ.</li></ul> <p><i>* Làm quen chữ ă.</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tiếp theo cô có bức tranh gì đây nào?</li><li>- Cho trẻ đọc từ “Đôi mắt” dưới tranh</li><li>- Cô dùng thẻ chữ cái rời ghép từ giống với từ bên dưới tranh.</li><li>- Cô cho trẻ đọc từ vừa ghép xong</li><li>- Cô hỏi trẻ trong từ “Đôi mắt” được ghép bởi bao nhiêu chữ cái? Và có mấy tiếng? Có những thanh gì?</li><li>- Cô giới thiệu chữ cái mới ă: Đây là chữ ă in thường và bên này là chữ ă viết thường tuy có</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ quan sát tranh.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ đọc từ dưới tranh.</li><li>- Trẻ quan sát.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ đọc.</li><li>- 2-3 trẻ trả lời.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ quan sát.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ tri giác.</li><li>- 1-2 ý kiến.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ lắng nghe.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ phát âm theo các hình thức.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ đọc từ dưới tranh.</li><li>- Trẻ quan sát.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ đọc.</li><li>- 2-3 trẻ trả lời.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ tri giác.</li><li>- 1-2 ý kiến.</li></ul>

<p>hai cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là ă.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ trẻ tri giác chữ cái ă</li> <li>- Bạn nào giỏi cho cô biết chữ cái ă có cấu tạo như thế nào?</li> <li>+ Cô chốt lại: Chữ ă có một nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng bên phải, có dấu đội ngược ở phía trên.</li> <li>- Cô phát âm mẫu 3 lần.</li> <li>- Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm (cô chú ý sửa sai cho trẻ.</li> <li>* <i>Làm quen chữ ă</i></li> <li>- Cô tiến hành tương tự</li> <li>* <i>So sánh.</i></li> <li>- Cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau giữa a, ă, â.</li> <li>- Chữ a, ă và chữ â có điểm gì giống và khác nhau?</li> <li>- Cô chốt lại:</li> <li>+ Giống nhau: Cả 3 chữ đều có 1 nét cong tròn khép kín và nét sổ thẳng ở phía bên phải.</li> <li>+ Khác nhau: chữ a không có mũ, chữ ă có mũ đội ngược, chữ â có mũ đội xuôi.</li> <li>* <i>Trò chơi 1: Giơ thẻ chữ cái theo hiệu lệnh.</i></li> <li>- Cô nêu cách chơi, luật chơi</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi (cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi)</li> <li>* <i>Trò chơi 2: Nhảy vào ô chữ.</i></li> <li>- Cô nêu cách chơi, luật chơi</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ phát âm theo các hình thức.</li> <li>- Trẻ so sánh.</li> <li>- 2-3 ý kiến.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi vui vẻ.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</li> </ul>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Trò chuyện về chiếc bánh nướng, bánh dẻo**

**Trò chơi: Cặp kè**

**Chơi tự do**

### I. Mục đích - yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của bánh nướng, biết bánh dẻo là một trong món bánh đặc trưng có trong ngày tết trung thu.

#### 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, nhận biết, phát triển nhận thức, ngôn ngữ cho trẻ

#### 3. Giáo dục

- Trẻ yêu quý món bánh đặc trưng ngày tết trung thu.

## II. Chuẩn bị

- Bánh nướng, dẻo.
- Sân trường, cầu trượt sạch sẽ.

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Trò chuyện về bánh nướng, bánh dẻo</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô hát cho trẻ nghe “Rước đèn dưới trăng”</li><li>- Chúng mình vừa được nghe hát bài hát gì?</li><li>- Cô trẻ chuyền tay nhau quan sát (sờ, ngửi) bánh, cho một vài trẻ nói những đặc điểm nổi bật của bánh (hình dạng, màu sắc, mùi vị)</li><li>- Cô cho trẻ quan sát: Bánh dẻo.</li><li>- Cho trẻ nhắc lại từ bánh dẻo.</li><li>+ Bánh này thường có vào dịp nào?</li><li>- Cô cắt bánh: Bên trong bánh có gì?</li><li>+ Ai đã được ăn bánh này rồi? Có ngon không?</li><li>- Cho trẻ nếm bánh</li><li>+ Bánh ngon không? Có vị gì?</li><li>- Ngoài bánh dẻo ra con còn biết món bánh nào khác?</li><li>- Các con cùng quan sát cho cô biết đây là bánh gì?</li><li>- Bánh nướng, cô mời cả lớp nhắc lại.</li><li>- Ai có nhận xét về bánh nướng (hình gì, màu sắc)</li><li>- Cô cắt bánh (bên trong có gì).</li><li>- Bạn nào được ăn bánh nướng rồi có ngon không?</li><li>- Cô cho cả lớp mình nếm bánh nào.</li><li>- Bánh có ngon không? Có vị gì?</li><li>+ Cô chốt lại: Đây là bánh dẻo, bánh nướng, bánh dẻo, bánh nướng hay có trong ngày tết trung thu. Bánh có màu trắng, dạng hình tròn khi ăn có vị ngọt, bánh nướng có màu hơi đậm, bên trong có nhân thịt, ăn rất ngon, thơm.</li><li>* Giáo dục: Trẻ yêu quý món bánh đặc trưng ngày tết trung thu.</li></ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Cặp kè</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</li><li>- Cách chơi: Cô cho tất cả trẻ tham gia chơi nắm tay nhau vừa đi vừa đung đưa tới trước rồi ra sau theo nhịp bài đồng dao:</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ nghe hát.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ quan sát.</li> <li>- Trẻ quan sát.</li><li>- Trẻ nhắc lại cùng cô.</li><li>- 2-3 ý kiến.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2-3 ý kiến trẻ.</li><li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2-3 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ nhắc lại.</li><li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li></ul>

<p>Cặp kè          Ăn muối mè          Ngồi xuống đất          Ăn rau muống          Đứng lên.          Đến câu: “Ngồi xuống đất” thì tất cả cùng ngồi xổm xuống và khi đến câu: “Đứng lên” thì tất cả đứng lên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, chú ý bao quát trẻ.</li> <li>- Cô động viên, khuyến khích trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng cho trẻ chơi tự do với đồ chơi có sẵn.</li> <li>- Cô gợi ý hướng dẫn cách chơi với đồ chơi.</li> <li>- Cho trẻ chơi theo nhóm.</li> <li>- Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi.</li> </ul> <p>+ Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh tay chân rồi vào lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi tự do.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> </ul>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. Rèn kỹ năng rửa tay**

- Cô trò chuyện cùng trẻ:
- + Con rửa tay khi nào?
- + Trước khi rửa tay con phải làm gì?
- Cô hướng dẫn trẻ rửa tay
- Cô làm mẫu.
- Các con có muốn rửa tay thật sạch không?
- Bây giờ các con sẽ cùng nhau trở tài thi xem bạn nào rửa tay đúng các bước và khéo nhất nhé.
- Cô tổ chức cho trẻ rửa tay.
- Cô động viên, bao quát trẻ thực hiện.
- Cô chốt lại: Rửa tay bằng xà phòng khi tay bẩn và trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh.
- Cô giáo dục trẻ và cho trẻ nhắc lại rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.

**2. Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ**

- Cô nói tên trò chơi. Cô hướng dẫn luật chơi và cách chơi.
- + Luật chơi: Ai không ngồi xuống phải ra khỏi 1 lần chơi.
- + Cách chơi: Cho trẻ đứng vừa lắc nhẹ tay vừa đọc bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ” khi đọc đến câu cuối cùng của bài đồng dao thì các bạn phải ngồi xuống.
- Cô cho trẻ chơi trò chơi 3 - 4 lần.
- Cô khuyến khích hướng dẫn trẻ chơi theo đúng luật.
- Cô nhận xét chung và kết thúc trò chơi.

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

## NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 23 Số trẻ nghỉ học: 4
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ bị ho, ốm, sổ mũi.

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi (Đoài, Ngọc Anh, An...)
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ tương đối nghe lời cô, còn một số trẻ chưa nghe lời cô: (Đạt, Phong, ....)
- Kiến thức kỹ năng: + Làm quen chữ cái: Trẻ chú ý học bài, một số trẻ phát âm tương đối tốt, còn một số trẻ phát âm chưa được tốt (Quốc Anh, Tuấn Anh..)
- + Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý nghe cô và trò chuyện cùng cô, một số trẻ chưa chú ý (Quốc Anh, Ngọc Anh, Phong...)
- + Hoạt động vui chơi: Trẻ biết chơi ở các góc dưới sự hướng dẫn của cô, còn một số trẻ chưa mạnh dạn chơi cùng các bạn do trẻ mới ra lớp.

### 3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

**Thứ 3 ngày 30 tháng 9 năm 2025**

### \* KPKH về MTXQ

**Đề tài: Trò chuyện về tết trung thu**

### **I. Mục đích - yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết ngày tết trung thu là ngày rằm 15 tháng tám âm lịch hàng năm. Trẻ biết một số nét nổi bật của ngày tết trung thu như: Múa lân, rước đèn, phá cỗ, trò chơi dân gian (MT 31).
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết ngày tết trung thu là ngày rằm 15 tháng tám âm lịch hàng năm. Trẻ biết một số nét nổi bật của ngày tết trung thu như: Múa lân, rước đèn, phá cỗ, trò chơi dân gian theo hướng dẫn
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết ngày tết trung thu có những hoạt động như rước đèn, phá cỗ.
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nhận biết đặc một số đặc điểm nổi bật của ngày tết trung thu qua tranh theo khả năng.

#### **2. Kỹ năng**

- Trẻ 5, 4 tuổi: Rèn luyện khả năng quan sát và phát triển tư duy, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. .

- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu thích ngày tết trung thu, yêu thích các hoạt động trong ngày tết không ăn quá nhiều kẹo bánh trong ngày tết Trung Thu.

### II. Chuẩn bị

- Giáo án điện tử, một số tranh ảnh về Tết trung thu.

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ hát bài: Rước đèn dưới ánh trăng.</li> <li>- Chúng mình vừa hát bài hát gì?.</li> <li>- Trong bài hát nói về điều gì?</li> <li>- Vậy chúng mình có thích tết trung thu không?</li> <li>- Cũng sắp đến trung thu rồi cô có quà cho lớp mình đây. Chúng mình chú ý xem cô có gì nhé.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p>* <i>Quan sát và đàm thoại.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ quan sát tranh trẻ đang vui trung thu, múa lân.</li> <li>- Các con vừa được quan sát bức tranh gì?</li> <li>- Ai giỏi cho cô biết trong bức tranh có những điều gì đặc biệt?</li> <li>- Chúng mình xem các bạn nhỏ đang làm gì nhỉ?</li> <li>- Vậy chúng mình biết có những loại đèn thường dùng trong ngày tết trung thu nào?</li> <li>- Các con có muốn đi rước đèn như các bạn không?</li> </ul> <p>+ <i>Cô cho trẻ quan sát bức tranh trẻ đang ngồi phá cỗ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con có nhận xét gì về bức tranh?</li> <li>- Vậy chúng mình biết trong ngày tết trung thu có những loại bánh gì?</li> <li>- Các bạn trong tranh đang làm gì nhỉ?</li> <li>- Ngoài bánh ra trong mâm cỗ của các bạn còn có những loại hoa quả gì?</li> <li>- Các con ạ tết trung thu không thể thiếu mâm cỗ thật to có rất nhiều loại hoa quả, bánh kẹo...và không thể thiếu đó là bánh dẻo và bánh nướng đây các con ạ.</li> </ul> <p>+ <i>Cô cho trẻ quan sát tranh trẻ đang chơi trò chơi dân gian.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình cùng chú ý lên đây xem cô có món quà gì đây?</li> <li>- Trong bức tranh các bạn nhỏ đang làm gì vậy?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát to rõ ràng.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ chú ý quan sát.</li> <li>- Trẻ quan sát và trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 3 - 4 trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2 - 3 trả lời.</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe.</li> <li>- 2- 3 trẻ trả lời.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vậy chúng mình có biết các bạn đang chơi trò chơi gì không?</li> <li>- Cô tóm tắt ý kiến và giáo dục trẻ.</li> <li>* <i>Đàm thoại sau quan sát.</i></li> <li>- Cô và các con vừa được quan sát những bức tranh gì?</li> <li>- Các con ạ tết trung thu không những được xem múa lân, rước đèn, được hát múa dưới ánh trăng, được chơi những trò chơi dân gian bổ ích mà còn được phá cỗ nữa đây.</li> <li>* <i>Trò chơi: Bày cỗ.</i></li> <li>- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô nhận xét và tuyên dương.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi vui vẻ.</li> <li>- Trẻ ra chơi.</li> </ul>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**\* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**Đề tài: Quan sát chiếc đèn ông sao**

**Trò chơi: Tìm bạn thân**

**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, công dụng của đèn ông sao.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát, miêu tả, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết sử dụng đèn ông sao cẩn thận.

**II. Chuẩn bị**

- 1 chiếc đèn ông sao

- Tạo tâm thế vui vẻ thoải mái cho trẻ

**III. Hướng dẫn thực hiện**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát chiếc đèn ông sao.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ tập trung ở sân trường:</li> <li>Con thấy ngày hôm nay thời tiết như thế nào?</li> <li>- Chúng mình có biết sắp đến ngày gì rồi không?</li> <li>- Cô cho trẻ nhắm mắt lại - trẻ mở mắt ra; cô có gì đây?</li> <li>- Đèn ông sao có đặc điểm gì?</li> <li>- Đèn ông sao dùng để làm gì?</li> <li>- Con thường sử dụng đèn ông sao vào những dịp nào?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lóp đi ra sân trường.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời 2-3 ý kiến.</li> <li>- Trẻ trả lời 3-4 ý kiến.</li> <li>- Trẻ trả lời 2-3 ý kiến.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Để đèn ông sao sử dụng được bền thì các con phải làm gì?</li> <li>- Cô khái quát lại đặc điểm của chiếc đèn ông sao và giáo dục trẻ sử dụng đèn ông sao cẩn thận.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 ý kiến của trẻ.</li> <li>- Cả lớp chú ý lắng nghe.</li> </ul>
<p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Tìm bạn thân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ đứng vòng tròn khi có hiệu lệnh hai bạn tìm đến với nhau để kết tạo thành một đôi bạn thân thiết.</li> <li>- Cô tổ chức đổi cách kết bạn cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô động viên trẻ trong quá trình chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nghe.</li> <li>- Trẻ hứng thú tham gia chơi tốt trò chơi.</li> </ul>
<p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát trẻ trong quá trình chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hoạt động theo ý thích.</li> </ul>

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. Trò chơi: Đôi tay.**

- Cô hướng dẫn trẻ cách chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi
- Nhận xét hoạt động chơi của trẻ.

**2. Trò chơi: EL “Chữ cái biến mất”**

- Cách chơi: Cô sẽ nhúng tay vào nước sau đó cô viết bất kì một chữ cái nào đó mà Chúng mình đã học sau đó cô sẽ hỏi các bạn xem đó là chữ cái gì? sau đó chúng mình hãy quan sát nó biến mất như thế nào, sau đó cô sẽ hỏi tại sao nó lại biến mất
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần
- Cô bao quát, động viên, nhận xét trẻ
- Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ .....Số trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:.....
- Kiến thức kỹ năng:.....
- .....
- .....

.....  
.....  
3. Sự kiện đặc biệt:.....

**Thứ 4 ngày 01 tháng 10 năm 2025**

**\* GIÁO DỤC KĨ NĂNG XÃ HỘI**

**Đề tài: Cảm xúc của bé**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết được một số trạng thái, cảm xúc (vui, buồn, tức giận) của bản thân mình và của người khác. Trẻ biết nguyên nhân gây nên các trạng thái, cảm xúc đó. Trẻ biết thể hiện cảm xúc, lời nói, hành động của mình phù hợp với tình huống.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận biết được một số trạng thái, cảm xúc (vui, buồn, tức giận) của bản thân mình và của người khác. Trẻ biết nguyên nhân gây nên các trạng thái, cảm xúc đó dưới sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nhận biết được một số trạng thái, cảm xúc (vui, buồn, tức giận) của bản thân mình và của người khác.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nhận biết được một số trạng thái, cảm xúc (vui, buồn, tức giận) của bản thân mình và của người khác theo hướng dẫn của cô và theo khả năng của trẻ.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ có khả năng quan sát, khả năng phán đoán, suy luận, kỹ năng xử lý tình huống phù hợp vào từng hoàn cảnh khác nhau. Trẻ có khả năng làm việc theo nhóm, có phản xạ nhanh nhẹn.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ có khả năng quan sát, khả năng phán đoán, suy luận, kỹ năng xử lý tình huống phù hợp vào từng hoàn cảnh khác nhau.

- Trẻ 3, 2 tuổi: - Rèn cho trẻ có kỹ năng thể hiện cảm xúc của mình phù hợp với từng hoàn cảnh. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, thể hiện được sự hiểu biết và cảm nhận của mình.

**3. Giáo dục**

- Trẻ biết chơi đoàn kết với bạn, không tranh giành đồ chơi của bạn.

**II. Chuẩn bị**

**\* Chuẩn bị của cô**

- Clip tình huống.

- Nhạc bài hát “Khuôn mặt cười, Nhìn mặt nhau đi, Đi tìm cảm xúc thất lạc”.

**\* Chuẩn bị của trẻ**

- Mỗi trẻ 3 thẻ khuôn mặt cảm xúc để chơi trò chơi “Ai đoán đúng”

- Mẹt, kéo, màu nước, màu sáp, giấy màu, lá cây, len.... chơi TC “Chung sức”

**III. Hướng dẫn thực hiện**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ</b>
-------------------------	--------------------------

### 1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài

- Cô và trẻ cùng hát bài “Khuôn mặt cười”.

Trò chuyện về nội dung bài hát:

+ Con vừa thể hiện bài hát gì?

+ Trong bài hát nói về điều gì?

+ Những điệu cười như thế nào?

=> Cười là thể hiện cảm xúc vui vẻ của mỗi chúng ta. Ngoài ra con người còn có rất nhiều loại cảm xúc nữa đấy. Muốn biết đó là những loại cảm xúc gì thì hôm nay cô và các con sẽ cùng nhau tìm hiểu về một số cảm xúc của con người qua bài học “Cảm xúc của bé”

### 2. Hoạt động 2: Phát triển bài

#### a. Trải nghiệm thực tế

- Cô cho trẻ xem video về bạn Duy (giao nhiệm vụ cho trẻ quan sát biểu hiện cảm xúc trên khuôn mặt của bạn trong video)

\* Video:

“Bạn Duy đến lớp, được chơi rất nhiều trò chơi: chơi đóng vai, chơi với đồ chơi ngoài trời, cưỡi võ các bạn đá bóng... Buổi chiều khi mẹ đón về con ngồi chơi đồ chơi một mình nên rất buồn. Con muốn nhanh đến ngày mai để được đến lớp chơi đùa với các bạn.”

#### b. Suy ngẫm và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân

+ Các con có nhận xét gì khi xem xong video này?

Cô khái quát lại: Bạn Duy đến lớp được chơi với các bạn, chơi với rất nhiều đồ chơi, trò chơi nhưng khi về nhà bạn chỉ chơi một mình mà không có ai chơi cùng.

- Cô gợi hỏi:

+ Bạn Duy có cảm xúc như thế nào khi được chơi cùng các bạn?

+ Gương mặt của bạn thể hiện ra sao?

+ Chúng mình cùng thể hiện cảm xúc vui vẻ theo cách của chúng mình nào.

- Khi bị bạn giành đồ chơi thái độ của bạn Duy như thế nào?

- Gương mặt của bạn ra sao?

+ Chúng mình cùng thể hiện cảm xúc tức giận cùng với cô nào?

+ Bạn Duy cảm thấy thế nào khi chơi đồ chơi một mình?

- Mặt buồn thể hiện như thế nào?

- Trẻ hát cùng cô.

- Trẻ trả lời.

- 1-2 ý kiến trẻ.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ xem video.

- Lắng nghe.

- Trẻ nêu ý kiến.

- Trẻ chú ý nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

- 1-2 ý kiến trẻ.

- Trẻ trả lời.

<p>=&gt; Giáo dục: Khi đi đến lớp phải chơi đoàn kết với bạn, không tranh giành đồ chơi, chơi vui vẻ.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p><b>c. Rút ra bài học đúng về các cảm xúc của trẻ</b></p>	
<p>Vừa rồi cô cháu mình vừa tìm hiểu về các cảm xúc gì? (cho trẻ xem hình ảnh)</p>	<p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p>
<p>- Các con kể cho cô nghe những cảm xúc vui, buồn, tức giận, mà các con đã thể hiện với các bạn trong lớp, cũng như người thân trong gia đình?</p>	<p>- Trẻ kể.</p>
<p><b>*Mở rộng:</b></p>	
<p>- Ngoài những trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi thì các con còn biết những loại cảm xúc nào nữa? (trẻ xem hình ảnh các khuôn mặt cảm xúc: sợ hãi, hạnh phúc, lo lắng, sợ hãi, mệt mỏi...)</p>	<p>- Trẻ kể.</p>
<p>=&gt;Trong cuộc sống ai cũng có những trạng thái cảm xúc riêng của mình, các con hãy thể hiện cảm xúc đúng hoàn cảnh, những lúc cảm thấy không vui, hay tức giận chúng mình hãy để gió cuốn bay chúng đi chỉ giữ lại nụ cười luôn nở trên môi các con nhé!</p>	
<p>- Cô cho trẻ hát và thể hiện cảm xúc theo bài hát “Nhìn mặt nhau đi”</p>	<p>- Trẻ hát.</p>
<p><b>d. Thử nghiệm/ áp dụng</b></p>	
<p>* Trò chơi 1: Ai đoán đúng</p>	
<p>+ Cách chơi: Trước mặt của trẻ có các gương mặt có cảm xúc khác nhau. Cô sẽ cho trẻ xem các hình ảnh, trẻ sẽ suy nghĩ trong vòng 5s và chọn thật nhanh gương mặt có biểu cảm phù hợp nhất với gương mặt đó.</p>	<p>- Trẻ chú ý nghe.</p>
<p>+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh hết giờ các con mới chọn đáp án giơ lên và thể hiện được khuôn mặt của mình.</p>	
<p>- Tổ chức cho trẻ chơi</p>	<p>- Trẻ chơi.</p>
<p>- Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi.</p>	
<p>* Trò chơi 2: “Chung sức”</p>	
<p>+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội.</p>	
<p>Nhiệm vụ của mỗi đội là hoàn thiện một khuôn mặt thể hiện một loại cảm xúc từ các nguyên vật liệu có sẵn.</p>	<p>- Trẻ chú ý nghe.</p>
<p>+ Luật chơi: Thời gian hoàn thành là một bản nhạc, đội nào xong trước là đội chiến thắng.</p>	
<p>+ Trẻ chơi trò chơi.</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi.</p>
<p>- Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi.</p>	
<p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p>	
<p>- Cho trẻ hát bài “Đi tìm cảm xúc thất lạc”.</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô.</p>

## \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Vẽ bánh trung thu**

**Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ**

**Chơi tự do**

### I. Mục đích - yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ biết sử dụng các nét vẽ để vẽ bánh trung thu với hình dạng khác nhau (hình tròn, hình vuông).

#### 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, vẽ, cầm phấn, phát triển nhận thức cho trẻ.

#### 3. Giáo dục

Trẻ biết giữ gìn sản phẩm, biết giữ gìn vệ sinh khi vẽ.

### II. Chuẩn bị

- Phấn đủ cho trẻ.
- Sân trường, cầu trượt sạch sẽ.

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Vẽ bánh trung thu</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh tết trung thu để dẫn dắt trẻ vào bài.</li><li>- Với chủ đề nhánh này chúng mình thích vẽ gì nào?</li><li>- Cô trò chuyện với trẻ về bánh trung thu<ul style="list-style-type: none"><li>+ Trung thu thường có những loại bánh gì?</li><li>+ Bánh có dạng hình gì?</li><li>- Con vẽ như thế nào? Vẽ phần nào trước?</li><li>- Để vẽ được con vẽ bằng nét gì?</li><li>- Con vẽ như thế nào (Vẽ hình bánh nướng con vẽ bởi hình vuông bằng các nét thẳng ,...)</li><li>+ Con sẽ vẽ gì? (bánh hình tròn, bánh hình vuông, ...)</li><li>+ Ai sẽ vẽ giống bạn?</li></ul></li><li>- Cô đưa phấn ra hỏi? Cái gì đây?</li><li>+ Phấn dùng để làm gì?</li></ul> <p>Cô hỏi ý tưởng của 2-3 trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Cô giáo dục: Trẻ biết giữ gìn sản phẩm, biết giữ gìn vệ sinh khi vẽ.</li><li>- Cô cho trẻ lấy phấn.</li><li>- Cô cho trẻ vẽ.</li><li>- Cô bao quát, gợi ý trẻ vẽ</li><li>- Cô nhận xét các bài vẽ của trẻ.</li><li>- Cô tuyên dương, khen những trẻ vẽ đẹp, động viên những trẻ vẽ chưa đẹp.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- 2-3 ý kiến.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- 2-3 ý kiến trả lời.</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li><li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li><li>- Trẻ thực hiện</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li></ul>

<p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</li> <li>- Cách chơi: Bé ngồi đối diện nhau, dang chân ra, hai bàn chân chạm vào nhau, hai bàn tay nắm chặt nhau. Cô vừa hát vừa kéo tay đẩy qua đẩy lại, giống động tác hai người thợ ngồi hiệp sức cưa gỗ.</li> </ul> <p>“Kéo cưa lừa xẻ  Ông thợ nào khỏe  Về ăn cơm vua  Ông thợ nào thua  Về bú tí mẹ.”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật chơi: Đưa đẩy tay theo đúng nhịp điệu của bài đồng dao.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, chú ý bao quát trẻ.</li> <li>- Cô động viên, khuyến khích trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng cho trẻ chơi tự do với đồ chơi có sẵn.</li> <li>- Cô gợi ý hướng dẫn cách chơi với đồ chơi.</li> <li>- Cho trẻ chơi theo nhóm...</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi.</li> <li>+ <i>Kết thúc:</i> Cô cho trẻ vệ sinh tay chân rồi vào lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi theo nhóm, tổ, cá nhân.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> </ul>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. Trò chơi: EL 32 “Đóng băng”**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi cho đến khi trẻ không còn hứng thú
- Cô nhận xét động viên trẻ

**2. Kể chuyện tương tác với trẻ: Bài học đầu năm**

+ Chuẩn bị.

- Quyền tranh truyện: Bài học đầu năm.

+ Cách tổ chức.

- Cô có món quà đến tặng lớp mình đây chúng mình cùng quan sát xem cô có gì nào?
- Các con quan sát xem bên ngoài quyền truyện có gì?
- Cô giới thiệu trang bìa, các hình ảnh của tranh bìa và tên câu truyện.
- Cô kể truyện tương tác với trẻ. Đàm thoại với trẻ về các hình ảnh trong câu truyện.
- Động viên khen ngợi trẻ.
- Kết thúc cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

## 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ .....Số trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

## 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:.....
- Kiến thức kỹ năng:.....
- .....
- .....
- .....
- .....

## 3. Sự kiện đặc biệt:.....

**Thứ 5 ngày 02 tháng 10 năm 2025**

### \* TẠO HÌNH

**Đề tài: Vẽ đèn ông sao (M)**

#### **I. Mục đích - yêu cầu**

##### **1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết sử dụng các nét thẳng, xiên, ngang, cong.... để vẽ đèn ông sao và tô màu, biết giữ gìn và bảo vệ sản phẩm của mình.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết cầm bút, vẽ theo nét chấm mờ để vẽ đèn ông sao và biết tô màu, giữ gìn sản phẩm của mình.
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tô màu đèn ông sao dưới sự hướng dẫn của cô, trẻ biết giữ sản phẩm khi làm xong.
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tô màu tranh đèn ông sao theo khả năng của trẻ.

##### **2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng cầm bút, vẽ, tô màu cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ.
- Trẻ 3 tuổi: Rèn kỹ năng tô màu cho trẻ.
- Trẻ 2 tuổi: Rèn kỹ tô màu cho trẻ.

##### **3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm mình làm ra.

#### **II. Chuẩn bị**

- Tranh mẫu của cô.
- Bút sáp màu cho cô và trẻ, giấy A4.

#### **III. Hướng dẫn thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ hát bài “Đèn ông sao”</li> <li>- Các con vừa hát bài hát gì?</li> <li>- Chúng mình thường thấy đèn ông sao vào dịp nào?</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><i>* Quan sát đèn ông sao</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đèn ông sao có mấy cánh?</li> <li>- Cánh đèn ông sao có màu gì?</li> <li>- Bây giờ cô cháu mình cùng vẽ đèn ông sao nhé.</li> </ul> <p><i>* Vẽ đèn ông sao</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ xem tranh vẽ đèn ông sao cho trẻ quan sát.</li> <li>- Ai có nhận xét về bức tranh.</li> <li>- Bố cục như thế nào?</li> <li>- Muốn vẽ được đèn ông sao dùng những nét gì?</li> </ul> <p><i>* Cô vẽ mẫu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con muốn vẽ được đèn ông sao chú ý cô vẽ nhé:</li> <li>- Cô cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 ngón tay. Đầu tiên cô vẽ một hình tròn, một nét xiên phải, một nét xiên trái, tiếp đến cô vẽ 1 nét nằm ngang và 2 nét sổ thẳng làm cán của ngôi sao.</li> <li>- Sau khi vẽ xong cô làm gì cho thêm đẹp.</li> </ul> <p><i>* Trẻ thực hiện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bạn 5 tuổi thì vẽ hoàn thiện bức tranh cho cô.</li> <li>- Các bạn 4 tuổi thì sẽ vẽ theo nét chấm mờ hoàn thiện bức tranh.</li> <li>- Các bạn 2, 3 tuổi tô màu bức tranh cho cô.</li> <li>- Cô cho trẻ thực hiện.</li> <li>- Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ thực hiện.</li> </ul> <p><i>* Trưng bày nhận xét sản phẩm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.</li> <li>- Con thích bức tranh nào? Vì sao?</li> <li>- Cô mời một số trẻ giới thiệu về bức tranh của mình?</li> <li>- Cô nhận xét chung, động viên bạn còn yếu lần sau cố gắng tạo ra sản phẩm.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát cùng cô.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- 1- 2 trẻ ý kiến.</li> <li>- Trẻ chú ý quan sát.</li> <li>- Trẻ nhận xét.</li> <li>- 2-3 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ quan sát.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ nghe nhiệm vụ.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ trưng bày sản phẩm.</li> <li>- Trẻ giới thiệu bức tranh.</li> </ul>

- Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng, chuyển hoạt động khác.

- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

## \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Hát: Rước đèn dưới ánh trăng**

**Trò chơi: Ai đoán giỏi**

**Chơi theo ý thích**

### I. Mục đích - yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát đúng lời và giai điệu của bài hát, hiểu nội dung bài hát trẻ thuộc bài hát “Rước đèn dưới ánh trăng”.

#### 2. Kỹ năng

- Rèn luyện cho trẻ có kỹ năng ca hát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

#### 3. Giáo dục

- Trẻ hào hứng yêu thích đến ngày tết trung thu.

### II. Chuẩn bị

- Bài hát: Rước đèn dưới ánh trăng

- Sân trường sạch sẽ an toàn cho trẻ

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Hát: Rước đèn dưới ánh trăng</b></p> <p>- Cô dẫn trẻ ra sân trường trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh tết trung thu.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>+ Lần 1: Cô hát đúng rõ ràng, thể hiện tình cảm của bài hát.</p> <p>+ Lần 2: Cô hát kết hợp động tác minh họa.</p> <p>- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về các bạn nhỏ vào đêm trung thu rước đèn phá cỗ rất linh đình, có ánh trăng rất là sáng nữa.</p> <p>- Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?</p> <p>- Trong bài hát nói đến ngày gì?</p> <p>- Vào đêm trung thu có hoạt động gì diễn ra?</p> <p>- Các bạn làm gì vào đêm trung thu?</p> <p>- Sắp đến trung thu rồi các con thích làm gì vào tết trung thu?</p> <p>+ Cô giáo dục trẻ biết được ý nghĩa của đêm trung thu, hào hứng yêu thích đến ngày tết trung thu.</p> <p>- Cô dạy trẻ hát theo cô từng câu 2-3 lần.</p> <p>- Cô dạy trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ).</p> <p><b>. Hoạt động 2: Trò chơi: Ai đoán giỏi</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 1-2 ý kiến.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát theo cô.</p> <p>- Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, chú ý bao quát trẻ.</li> <li>- Cô động viên, khuyến khích trẻ.</li> <li><b>3.Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></li> <li>- Cô hướng cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi có sẵn.</li> <li>- Cô gợi ý hướng dẫn cách chơi với đồ chơi.</li> <li>- Cho trẻ chơi theo nhóm...</li> <li>- Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi.</li> <li>+ Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh tay chân rồi vào lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi vui vẻ.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi theo ý thích.</li> <li>- Trẻ vệ sinh vào lớp.</li> </ul>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ

- Cô nói tên trò chơi. Cô hướng dẫn luật chơi và cách chơi.
- + Luật chơi: Ai không ngồi xuống phải ra khỏi 1 lần chơi.
- + Cách chơi: Cho trẻ đứng vừa lắc nhẹ tay vừa đọc bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ” khi đọc đến câu cuối cùng của bài đồng dao thì các bạn phải ngồi xuống.
- Cô cho trẻ chơi trò chơi 3 - 4 lần.
- Cô khuyến khích hướng dẫn trẻ chơi theo đúng luật.
- Cô nhận xét chung và kết thúc trò chơi.

### 2. LQKTM: Đọc thơ “Trăng sáng”.

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả, đọc mẫu cho trẻ nghe
- Cho trẻ đọc thơ theo các hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân...
- Cô động viên khuyến khích trẻ đọc diễn cảm
- Cô đàm thoại cùng trẻ về nội dung bài thơ.
- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?
- Của tác giả nào? Bài thơ nói về điều gì?
- Hình ảnh ánh trăng được tác giả miêu tả như thế nào?
- + Cô giáo dục trẻ: Bài thơ “Trăng sáng” miêu tả cảnh đẹp của ánh trăng soi xuống sân nhà của bạn nhỏ, trăng tròn như cái đĩa thật đáng yêu.

### 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

## NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 17 Số trẻ nghỉ học: 10
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ bị ho, ốm, sốt.

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi (Ngọc Anh, Thuận....)

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ tương đối nghe lời cô, còn một số trẻ chưa nghe lời cô (Hoàng Vy, Phong...)
  - Kiến thức kỹ năng: + TH: Trẻ thực hiện tương đối tốt, còn một số trẻ thực hiện chưa tốt (Quốc Anh, Đạt, Tuấn Anh...)
  - + Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý học bài, còn một số trẻ chưa chú ý (Quốc Anh, Phong, Đoài...)
  - + Hoạt động vui chơi: Trẻ biết chơi ở các góc, còn một số trẻ chưa biết nhường đồ chơi cho bạn (Khôi, Ngọc Anh....)
3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

**Thứ 6 ngày 03 tháng 10 năm 2025**

**\* VĂN HỌC**

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Trăng sáng”**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ “Trăng sáng”, tên tác giả. Trẻ hiểu nội dung chính của bài thơ, trẻ đọc thuộc bài thơ.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên tác giả, tên bài thơ “Trăng sáng”, trẻ biết đọc bài thơ cùng cô.
- Trẻ 3, 2 tuổi: Trẻ biết tên tác giả, tên bài thơ “Trăng sáng”, đọc được bài thơ theo cô và theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5, 4 tuổi: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ và trả lời câu hỏi.
- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn kỹ năng đọc và ghi nhớ có chủ đích cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Trẻ yêu vẻ đẹp của trăng, yêu thiên nhiên

**II. Chuẩn bị**

- Tranh minh họa theo nội dung bài thơ: Trăng sáng.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát bài: Rước đèn dưới trăng.</li> <li>- Các con vừa hát bài hát gì nào?</li> <li>- Các bạn nhỏ rước đèn vào ngày nào?</li> <li>- Tết trung thu bố mẹ thường mua quà gì cho các con?...</li> <li>- Cô giới thiệu tên bài thơ tên tác giả. Trăng sáng” của tác giả Nhược Thủy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li>   <li>- Trẻ lắng nghe.</li> </ul>

## 2. Hoạt động 2: Phát triển bài

### \* Cô đọc mẫu

+ Lần 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ kết hợp cử chỉ điệu bộ.

- Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ gì? Của tác giả nào?

+ Cô đọc mẫu lần 2: Kết hợp tranh minh họa, giảng nội dung: Bài thơ “Trăng sáng” của tác giả Nhược Thủy miêu tả cảnh đẹp của ánh trăng soi xuống sân nhà của bạn nhỏ, trăng tròn ví như cái đĩa.

+ Cô đọc lần 3: Đọc trích dẫn, giải nghĩa từ khó.

- Từ “Lơ lửng” Nói trăng ở trên không gian, mắt nhìn lên thấy giống cái đĩa nhưng không rơi ở lưng chừng trên trời.

- Cô cho trẻ đọc từ khó theo lớp, tổ, cá nhân.

### \* Đàm thoại nội dung bài thơ

- Các con vừa được nghe bài thơ gì?

- Bài thơ trăng sáng do nhà thơ nào sáng tác?

- Bài thơ nói về điều gì?

- Trăng tròn như cái gì nào?

- Vào những đêm trăng khuyết được miêu tả như thế nào?

+ Giáo dục: Trẻ yêu vẻ đẹp của trăng, yêu thiên nhiên

### \* Dạy trẻ đọc thơ

- Chúng mình vừa được nghe cô đọc rất hay bài thơ này rồi bây giờ các con đã sẵn sàng cùng cô học thuộc bài thơ này chưa nào?

- Cô cho trẻ đọc cùng cô 3 lần

- Vừa rồi cô thấy các con đọc bài thơ rất là hay, nên cô thưởng cho lớp mình chơi một trò chơi.

- Cô cầm quả bóng lên và hỏi trẻ: Với quả bóng này cô sẽ cho lớp mình chơi trò chơi “Bắt lấy và nói” (EL 33) nhé.

- Cách chơi như sau: Ở lần chơi thứ nhất: Khi quả bóng lăn đến tổ bạn nào thì tổ bạn đấy sẽ đọc thật to bài thơ.

- Cô cho trẻ chơi

+ Lần 2: Khi quả bóng lăn đến nhóm nào thì nhóm đó sẽ đọc thơ nhé thật to nhé.

- Cô cho trẻ chơi

+ Lần 3: Khi quả bóng lăn đến bạn nào thì bạn đó sẽ đọc thơ.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ chú ý lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ đọc bài.

- 1-2 trẻ trả lời.

- 1-2 trẻ trả lời.

-2-3 ý kiến.

- Trẻ chú ý lắng nghe.

- Trẻ nghe.

- Trẻ đọc cùng cô.

- Trẻ nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ nghe.

- Trẻ đọc theo các hình thức.

- Trẻ đọc cá nhân.

- 2-3 trả lời.

- Hôm nay chúng mình học bài thơ gì? Của tác giả nào? <b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b> - Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	- Trẻ ra ngoài chơi.
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------

**\* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**Đề tài: Quan sát bánh nướng**

**Trò chơi: EL 29 “Đi theo nhịp điệu”**

**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của loại bánh, biết bánh nướng là 1 trong món bánh đặc trưng có trong ngày tết trung thu.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, nhận biết, phát triển nhận thức cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Trẻ yêu quý món bánh đặc trưng ngày tết trung thu.

**II. Chuẩn bị**

- Cái bánh nướng.

- Sân trường, cầu trượt sạch sẽ.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát bánh nướng</b></p> <p>- Cô trò chuyện về chủ đề nhánh tết trung thu để dẫn dắt trẻ vào bài.</p> <p>- Món bánh nào đặc trưng trong ngày tết trung thu là bánh gì?</p> <p>- Cô giới thiệu: Bánh nướng</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại từ: Bánh nướng.</p> <p>- Con hãy nhận xét về bánh nướng này?</p> <p>- Bánh nướng có màu gì? Tại sao bánh lại có màu vàng sạm như vậy?</p> <p>- Dạng hình gì?</p> <p>- Bạn nào đã từng được ăn món bánh này?</p> <p>- Bánh nướng có vị như thế nào?</p> <p>- Khi ăn bánh con phải làm gì?</p> <p>- Bánh nướng hay có vào dịp tết nào?</p> <p>- Ngoài bánh nướng ra con còn biết món bánh nào khác?</p> <p>+ Đây là bánh nướng, bánh nướng hay có trong ngày tết trung thu. Bánh có màu vàng sạm, dạng hình vuông khi ăn có vị ngọt.</p> <p>* cô giáo dục: Trẻ yêu quý món bánh đặc trưng ngày tết trung thu.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: EL 29 “Đi theo nhịp điệu”.</b></p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ đọc từ.</p> <p>- 2-3 ý kiến.</p> <p>- 2-3 ý kiến trả lời.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến cách chơi luật chơi.</p> <p>+ Cách chơi: cô dùng sắc xô để gõ, gõ chậm trẻ đi chậm theo tiếng sắc xô, cô gõ nhanh trẻ đi nhanh theo tiếng sắc xô khi cô nói dừng lại trẻ ngồi xuống tại chỗ.</p> <p>.+ Luật chơi: trẻ nào làm không đúng sẽ phải thực hiện lại.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần .</p> <p>- Bao quát, động viên khích lệ trẻ.</p> <p><b>3.Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</b></p> <p>- Cô hướng cho trẻ chơi ttheo ý thích với đồ chơi có sẵn.</p> <p>- Cô gợi ý hướng dẫn cách chơi với đồ chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi theo nhóm...</p> <p>- Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi.</p> <p>+ Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh tay chân rồi vào lớp</p>	<p>- Trẻ nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi theo nhóm, tổ.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

### \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

#### 1. Trò chơi : Mèo đuổi chuột

- Cô nêu lại cách chơi, luật chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.
- Cô bao quát trẻ chơi.

#### 2. Trò chơi: EL 11 “Chữ cái của tuần”

- Các con ạ mỗi tuần chúng ta học một chữ cái, và tuần vừa rồi chúng mình đã được chữ cái gì nhỉ?
- Giờ cô sẽ viết chữ cái đó lên bảng chúng mình quan sát và đọc to cho cô chữ cái đó nha (Cho trẻ phát âm chữ cái o, ô, ơ)
- Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều hạt ngô giờ chúng mình cùng dùng hạt ngô để xếp cho cô chữ cái đó nhé
- Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát trẻ thực hiện)
- *Luật chơi:* Bạn nào phát âm sai sẽ phải phát âm lại.
- Cho trẻ chơi 3-4 lần (cô bao quát trẻ chơi)
- + *Trò chơi 2: Về đúng nhà.*

- Cô nêu tên trò chơi, luật chơi và cách chơi.
- + Luật chơi: Bạn nào về nhầm nhà sẽ phải nhảy lò cò.
- + Cách chơi: Cô cho trẻ đi thành vòng tròn, vừa đi vừa hát những bài về chủ đề. Khi cô lắc sắc xô trẻ phải chạy về đúng nhà của mình.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- Cô bao quát, khuyến khích động viên trẻ chơi.

#### 3. Vệ sinh, nêu gương, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ.

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 25 Số trẻ nghỉ học: 2
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Bị ho, ốm, sốt.

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi (An, Thuận...)
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ tương đối nghe lời cô, còn một số trẻ chưa nghe lời cô (Phong, Tuấn Anh, ...)
- Kiến thức kỹ năng: + VH: Trẻ chú ý học bài một số trẻ đọc tương đối tốt, còn một số trẻ đọc chưa được tốt (Quốc Anh, Lưu Đạt....)
- + Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý học, trả lời được một số câu hỏi của cô, còn một số trẻ chưa chú ý (Lưu Đạt, Quốc Anh, Ngọc Anh...)

### 3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

**Tổ chuyên môn duyệt**

**Người lập kế hoạch**



**Lê Thị Hồng Ngọc**



**Phạm Thị The**